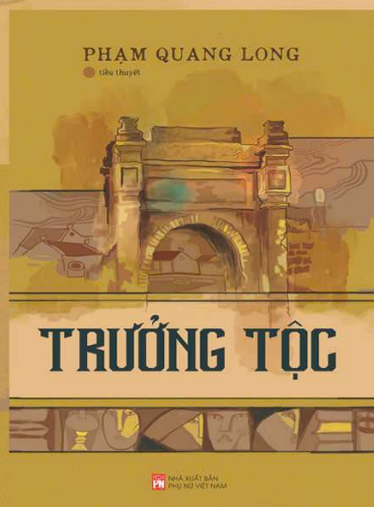




Độc tiểu thuyết "TRƯỜNG TỘC" của Nhà văn Phạm Quang Long

📖 PHẠM XUÂN THẠCH



Đọc "Trường tộc" - tiểu thuyết mới nhất của ông Phạm Quang Long, người đọc dễ có cảm giác giống như đứng trước con cá mập của Damien Hirst, một sự bức bối và thách thức về thẩm mỹ, một cực hình trái ngược với những trải nghiệm truyền thống về tác phẩm nghệ thuật.

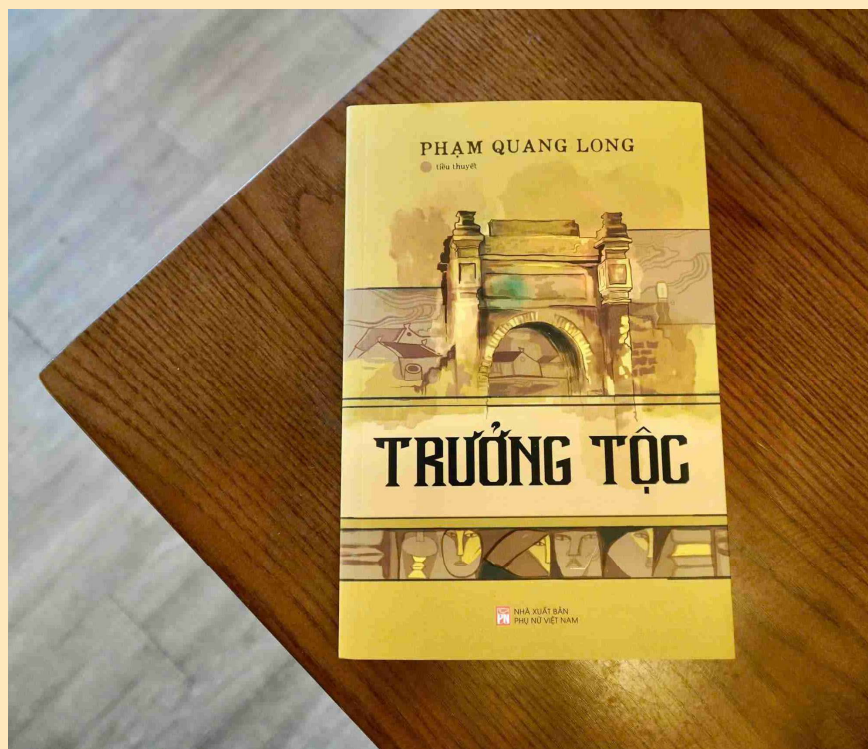
Năm 1991, Damien Hirst thực hiện một tác phẩm kết hợp giữa sắp đặt (installation art) và nghệ thuật ý niệm (conceptual art) mà không lâu sau đó, trở thành một điển phạm của nghệ thuật đương đại, không thua cái bồn tiểu của Marcel Duchamp. Damien Hirst mua một con cá mập hổ vừa bị ngư dân giết dài hơn 4m và nặng gần 2 tấn. Ông tiến hành ngâm xác con cá mập, cố định cái xác trong tư thế lơ lửng trong dung dịch formaldehyde màu xanh lơ, mồm há hoác và "đóng gói" tất cả trong một bể chứa bằng kính trong suốt. Tác phẩm của Damien Hirst đặt người thưởng ngoạn trước một cú sốc về thẩm mỹ. Thay vì đắm mình trong cái đẹp, họ sẽ phải đối diện trước một vật thể hoàn toàn tự nhiên và

đáng sợ, hàm răng lờm chờm nhọn hoắt, đông cứng trong một tư thế đe dọa.

Tiểu thuyết của ông Phạm Quang Long cũng cho người đọc một ấn tượng tương tự. Giống như con cá mập (thật) được ướp xác, giữ nguyên kích thước kích xù đối diện với người đọc qua lớp kính thì tiểu thuyết của ông Long là một khối chất liệu nguyên vẹn, được thể hiện với một ý thức chống kỹ thuật (điều rất khác, thậm chí đối lập với Damien Hirst). Chính tác giả cuốn tiểu thuyết cho biết:

"(...)Tôi không có thói quen vạch để cương, vẽ sơ đồ nhân vật mà tôi chỉ nghĩ kĩ trong đầu một tư tưởng nào đó với vài ba câu chuyện, con người gắn với mạch văn tư tưởng rồi viết. Khó nhất là câu mở đầu, chương đầu, nhân vật đầu tiên. Sau khi kể xong chuyện đầu thì những câu chuyện tiếp theo "xuất hiện" tự nhiên, nhi nhiên, và khi nhân vật đầu tiên suôn sẻ, nó sẽ gợi những nhân vật khác bước ra và câu chuyện tự kết thúc chứ tôi cũng không bắt nó theo ý mình được. Tôi nghĩ kể câu chuyện theo cách này





sẽ tạo điều kiện kể đến bao giờ không thấy cần thiết, không thể kể nữa thì thôi. Bởi vậy kết cấu tiểu thuyết lỏng lẻo, không theo một kết cấu chặt chẽ (...)"

Trong trích đoạn nói trên, chúng tôi nhấn mạnh những từ khoá, được lặp lại như là những mã thể hiện chiến lược kể chuyện của tác giả, một chiến lược "phi kĩ thuật" một cách có ý thức. Cũng không phải vô ý khi mà trong tiểu thuyết, có những đoạn nhiều trang không ngắt đoạn, xuống dòng và ngôn từ thông tục, kể cả tiếng chửi, tiếng lóng, phương ngữ... được đưa vào mọi lớp ngôn từ, của người kể chuyện và cả của nhân vật một cách không giới hạn với đủ mọi sắc thái từ chua ngoa, cay nghiệt đến hằn học, căm hận, đều giả. Nó chính là điều khiến cho "Trường tộc" của ông có một sự sống sượng, một sự thô mộc đặc biệt, điều rất gần với con cá mập của Damien Hirst. Tất nhiên, cách viết tiểu thuyết của ông Long rất xa với những loại hình thực hành đương đại/hậu hiện đại nhưng có thể thấy có sự tương đồng về cơ chế mỹ học giữa văn chương của ông và những

loại hình này. Đó là một sự vận động của nghệ thuật thoát khỏi chức năng tái hiện những cái đẹp hài hoà, hoàn hảo, thơ mộng, "cổ điển", những chuẩn mực về thẩm mỹ có tác dụng tạo nên những thoả mãn chiều chuộng cảm xúc để chuyển sang gây sốc đối với tiếp nhận của người đọc và từ đó tạo nên những phản tư thẩm mỹ và phi thẩm mỹ. Không phải vô lí khi mà đối với mỹ học đương đại, nghệ thuật nhiều khi được xem như một hình thức suy tư bằng tư duy hình tượng. Tất nhiên, cái giá phải trả của một cơ chế thẩm mỹ như thế là những xúc cảm nhiều khi trở nên thách thức với những nhận thức thẩm mỹ quen với việc tìm kiếm trong nghệ thuật những biểu hiện của cái đẹp. Nói một cách giản dị, cơ chế thẩm mỹ như thế khiến nhiều khi, đọc, hay tiếp nhận nghệ thuật trở thành một sự khó chịu, thậm chí, cực hình. Không hiểu điều này, sẽ không thể bước vào thế giới của nghệ thuật đương đại.

Từ một điểm nhìn, có thể khẳng định làng, thực thể làng, thế giới làng và những nhân vật của làng là một trong

những chủ đề lớn của văn chương Việt Nam đương đại mà trong đó, không thể không nói tới Nguyễn Khắc Trường và Nguyễn Xuân Khánh và trên một phương diện, Nguyễn Bình Phương. Đó là những nhà văn ấn định được một hình dung của mình về làng vào lịch sử văn chương đương đại. Đặt cạnh những nhà văn đó, văn chương của Nhà văn Phạm Quang Long vẫn có những chiều kích riêng. Không hiện thực huyền ảo như Nguyễn Bình Phương, không đa tuyến, đẩy những đối thoại và thăm thẳm chiều sâu của những đối thoại văn hóa như Nguyễn Xuân Khánh, làng của ông Phạm Quang Long gắn với hình dung của Nguyễn Khắc Trường trong giai đoạn cao trào đầu tiên của văn chương Đổi mới. Tuy vậy, có một chiều kích hoàn toàn thiếu vắng một cách có ý thức trong cái làng của ông Long, đặc biệt trong "Trường tộc": chiều kích của cái thiêng. Gần như một sự đối lập trong cái nhìn thế giới của ông Long với những người viết như Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Xuân Khánh, Nguyễn Quang Thiều (trường ca Lò mổ của ông Nguyễn Quang Thiều, thật kì lạ, lại là một trong những tác phẩm đậm đặc cảm thức về cái thiêng nhất trong số những gì ông đã viết). Ngay cả Nguyễn Khắc Trường, kể cả khi dựng lên một cái làng "quỷ ám" hết như Sodom và Gomorrah, vẫn có một hiện hữu nào đó của cái thiêng trong thế giới hư cấu của ông. Ở đây, tôi muốn nói đến ý thức về sự siêu việt, về một cái gì vượt khỏi đời sống thế tục và dung tục, cái thuộc về bản chất của mọi đức tin, không phân biệt tôn giáo, tín ngưỡng.

Trong những nghiên cứu về văn hoá Việt Nam của mình, nhà nghiên cứu Trần Đình Hượu có một khái niệm rất đặc biệt để xác định căn tính của người nông dân Việt, kiểu người mà đầu thế kỉ 20, Pierre Gourou đã miêu tả cuộc sống vật chất của họ trong Người nông dân ở châu thổ Bắc kỳ, một khung cảnh mà lạ thay, sau cả thế kỉ vẫn được giữ trong tiểu thuyết của ông Long. Đó là khái niệm "tiểu kì": cái tầm vóc bé mọn và sự hiện diện nơi mỗi người nông

dân khuynh hướng thu rút vào vun vén cho ngôi nhà, dòng họ của riêng mình. Có lẽ đó là cái thể hiện rõ nhất trong cái nhìn về làng của ông Long. Sự bé mọn là giới hạn chiều kích tồn tại của mọi nhân vật trong thế giới hư cấu trong "Trường tộc" của ông Long. Xấu cũng như tốt, âm mưu cũng như những khát vọng, sự tham lam cũng như những toan tính, sự hy sinh cũng như những tị hiềm, thù ghét cũng như tha thứ, toàn bộ thế giới nhân vật của ông đều bị giới hạn trong một sự bé mọn đến mức tầm thường. Kể cả những niềm hạnh phúc lớn nhất hiện diện trong tác phẩm: thoả mãn dục tính và ẩm thực. Miếng ăn trong "Trường tộc", dù cầu kì đến mấy cũng bị buộc chặt vào một sự thoả mãn hết sức thân xác và dục tình thuần túy là xung năng của một thứ nhu cầu không thể thiếu.

Giống như con cá mập của Damien Hirst, thế giới hư cấu trong "Trường tộc" của ông Long là một thế giới trong suốt bởi với lối kể toàn tri và khuynh hướng phi kỹ thuật, phản kĩ thuật một cách có ý thức của nhà văn, gần như không có những góc tối bị giấu kín của thế giới đó. Tất cả đều được phơi bày ra trước cái nhìn của người tiếp nhận. Thế giới ấy được kể lại với một lối kể thách thức kinh nghiệm thẩm mỹ của người đọc khi cho thấy một cái làng, trần trụi, thiếu vắng hoàn toàn chiều kích tâm linh, nơi ngự trị những giá trị tầm thường và bé mọn. Như một thách thức với kinh nghiệm thẩm mỹ người đọc, "Trường tộc" mang lại chất vấn quan trọng nhất nơi người đọc: sau tất cả những biến thiên của lịch sử, những xáo trộn nhiều khi đến tận gốc rễ, còn lại gì trong cơ cấu xã hội của làng, đơn vị vẫn được coi là một trong những cội nguồn quan trọng của truyền thống văn hoá Việt? Và trên một phương diện, tạo nên ám ảnh nơi người đọc trói chặt vào chất vấn đó cũng chính là chiều kích làm nên thành công của cuốn sách.